

Số: 5407/TB-ĐKC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 12 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc thông tin tuyển sinh đại học chính quy năm 2025

Trường Đại học Công nghệ TP.HCM (HUTECH) thông báo một số thông tin tuyển sinh đại học chính quy năm 2025 (dự kiến) như sau:

1. Đối tượng tuyển sinh

Các thí sinh đã tốt nghiệp Trung học phổ thông (THPT) (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trung cấp (người tốt nghiệp trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và được công nhận hoàn thành các môn văn hóa trong chương trình giáo dục THPT theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo); có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.

2. Phạm vi tuyển sinh: HUTECH tuyển sinh trong phạm vi cả nước.

3. Phương thức tuyển sinh

HUTECH thực hiện đồng thời bốn phương thức tuyển sinh:

- **Phương thức 1:** Xét tuyển kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT 2025.
- **Phương thức 2:** Xét tuyển học bạ theo tổng điểm trung bình 03 môn năm lớp 12 (tổng điểm trung bình năm lớp 12 của 03 môn trong tổ hợp xét tuyển đạt từ 18 điểm trở lên).
- **Phương thức 3:** Xét tuyển học bạ theo điểm trung bình cả năm lớp 12 (điểm trung bình năm lớp 12 đạt từ 6.0 điểm trở lên).
- **Phương thức 4:** Xét tuyển kết quả kỳ thi Đánh giá năng lực 2025 của ĐHQG TP.HCM hoặc kỳ thi VSAT 2025.

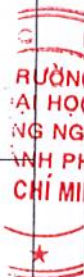
* Các ngành Sức khỏe xét tuyển học bạ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Danh mục ngành và tổ hợp xét tuyển

TT	Mã trường	Mã ngành	Tên ngành, chuyên ngành	Tổ hợp xét tuyển	Thời gian học
1	DKC	7340101	Quản trị kinh doanh - Quản trị doanh nghiệp - Quản trị kinh doanh số - Quản trị hành chính văn phòng - Quản trị logistics - Quản trị Marketing - Nhượng quyền thương mại	Toán, Văn, Anh Toán, Văn, Sử Toán, Văn, Địa Toán, Văn, Lý	3,5 năm
2	DKC	7340114	Digital Marketing - Chiến lược Digital Marketing - Quản trị Digital Marketing		
3	DKC	7340115	Marketing		

TT	Mã trường	Mã ngành	Tên ngành, chuyên ngành	Tổ hợp xét tuyển	Thời gian học
			- Marketing tổng hợp - Quản trị Marketing - Marketing truyền thông		
4	DKC	7310109	Kinh tế số		
5	DKC	7340121	Kinh doanh thương mại - Thương mại quốc tế - Điều phối dự án - Quản lý chuỗi cung ứng		
6	DKC	7340120	Kinh doanh quốc tế - Thương mại quốc tế - Kinh doanh số		
7	DKC	7310106	Kinh tế quốc tế - Quản lý đầu tư quốc tế - Kinh tế đối ngoại		
8	DKC	7340122	Thương mại điện tử - Marketing trực tuyến - Giải pháp thương mại điện tử - Kinh doanh trực tuyến		
9	DKC	7460108	Khoa học dữ liệu		
10	DKC	7340116	Bất động sản		
11	DKC	7510605	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng		
12	DKC	7310401	Tâm lý học - Tham vấn tâm lý - Tổ chức nhân sự - Trị liệu tâm lý		
13	DKC	7320108	Quan hệ công chúng - Tổ chức sự kiện - Truyền thông doanh nghiệp - Quản lý truyền thông		
14	DKC	7320104	Truyền thông đa phương tiện - Sản xuất sản phẩm truyền thông quảng cáo - Sản xuất phim - Kinh doanh sản phẩm truyền thông số		
15	DKC	7340404	Quản trị nhân lực		
16	DKC	7810201	Quản trị khách sạn		
17	DKC	7810202	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống		
18	DKC	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành		
19	DKC	7340412	Quản trị sự kiện		
20	DKC	7810301	Quản lý thể dục thể thao - Quản lý thể thao giải trí - Quản lý thể thao điện tử - Quản lý Gym Fitness		
21	DKC	7380107	Luật Kinh tế - Luật Tài chính - ngân hàng - Luật Kinh doanh - Luật Thương mại		
22	DKC	7380109	Luật thương mại quốc tế		

TT	Mã trường	Mã ngành	Tên ngành, chuyên ngành	Tổ hợp xét tuyển	Thời gian học
23	DKC	7380101	Luật - Luật Dân sự - Luật Hành chính - Luật Hình sự		
24	DKC	7340201	Tài chính - Ngân hàng - Tài chính ngân hàng - Đầu tư tài chính - Tài chính doanh nghiệp		
25	DKC	7340301	Kế toán - Kế toán ngân hàng - Kế toán tài chính - Kế toán quốc tế - Kế toán công - Kế toán kiểm toán - Kế toán số		
26	DKC	7340205	Công nghệ tài chính		
27	DKC	7340405	Hệ thống thông tin quản lý - Hệ thống thông tin kinh doanh - Phân tích dữ liệu - Hệ thương mại điện tử - Hệ thống Blockchain/Crypto		
28	DKC	7540101	Công nghệ thực phẩm - Quản lý sản xuất và cung ứng thực phẩm - Quản lý chất lượng và an toàn thực phẩm - Dinh dưỡng và công nghệ thực phẩm	Toán, Văn, Anh Toán, Văn, Hóa Toán, Văn, Sinh Toán, Văn, Lý	3,5 năm
29	DKC	7420201	Công nghệ sinh học - CNSH y dược - CNSH bảo quản và chế biến thực phẩm - CNSH mỹ phẩm - CNSH phát triển nông nghiệp hữu cơ		
30	DKC	7420207	Công nghệ thẩm mỹ		
31	DKC	7850101	Quản lý tài nguyên và môi trường		
32	DKC	7210403	Thiết kế đồ họa - Thiết kế đồ họa truyền thông - Thiết kế đồ họa kỹ thuật số	Toán, Văn, Anh Toán, Văn, Lý Toán, Văn, Địa Toán, Văn, Vẽ	3,5 năm
33	DKC	7210302	Công nghệ điện ảnh, truyền hình - Quay phim điện ảnh và truyền hình - Sản xuất phim kỹ thuật số		
34	DKC	7210404	Thiết kế thời trang - Nghệ thuật thiết kế trang phục - Thiết kế xây dựng phong cách - QL thương hiệu và kinh doanh thời trang		
35	DKC	7580108	Thiết kế nội thất - Thiết kế không gian nội thất - Thiết kế sản phẩm nội thất		
36	DKC	7210408	Digital Art (Nghệ thuật số) - Thiết kế truyền thông số - Thiết kế game - Sản xuất phim kỹ thuật số		



TT	Mã trường	Mã ngành	Tên ngành, chuyên ngành	Tổ hợp xét tuyển	Thời gian học
37	DKC	7580101	Kiến trúc - Kiến trúc công trình - Kiến trúc xanh		4,5 năm
38	DKC	7220210	Ngôn ngữ Hàn Quốc - Biên - phiên dịch tiếng Hàn - Phương pháp giảng dạy tiếng Hàn	Toán, Văn, Ngoại ngữ (*) Toán, Lý, Ngoại ngữ (*) Văn, Địa, Ngoại ngữ (*)	3,5 năm
39	DKC	7220204	Ngôn ngữ Trung Quốc - Tiếng Trung thương mại - Văn hóa Trung Hoa - Biên - phiên dịch tiếng Trung	Văn, Sử, Địa * Môn Ngoại ngữ: chọn tiếng Anh/tiếng Trung/tiếng Nhật/tiếng Hàn/tiếng Pháp	
40	DKC	7220201	Ngôn ngữ Anh - Tiếng Anh thương mại - Tiếng Anh biên - phiên dịch - Tiếng Anh du lịch và khách sạn - Phương pháp giảng dạy tiếng Anh		
41	DKC	7220209	Ngôn ngữ Nhật - Tiếng Nhật biên - phiên dịch - Tiếng Nhật thương mại - Phương pháp giảng dạy tiếng Nhật		
42	DKC	7210205	Thanh nhạc - Ca sĩ biểu diễn - Sản xuất âm nhạc	Toán, Văn, Anh Toán, Văn, Sử Toán, Văn, Địa Toán, Văn, Âm nhạc	3,5 năm
43	DKC	7480201	Công nghệ thông tin - Công nghệ phần mềm - Hệ thống thông tin ứng dụng - Mạng máy tính - An toàn mạng - Máy học và ứng dụng	Toán, Văn, Anh Toán, Văn, Lý Toán, Văn, Hóa Toán, Văn, Địa	4 năm
44	DKC	7480202	An toàn thông tin		
45	DKC	7480101	Khoa học máy tính		
46	DKC	7480107	Trí tuệ nhân tạo		
47	DKC	7510209	Robot và trí tuệ nhân tạo - Robot thông minh - Dữ liệu và hệ thống		
48	DKC	7510205	Công nghệ kỹ thuật ô tô - Máy, khung gầm ô tô - Công nghệ hybrid		
49	DKC	7520141	Công nghệ ô tô điện		
50	DKC	7480106	Kỹ thuật máy tính		
51	DKC	7520103	Kỹ thuật cơ khí - CN chế tạo máy và tự động hóa sản xuất - Kỹ thuật khuôn mẫu - Kỹ thuật nhiệt lạnh và điều hòa không khí		
52	DKC	7520114	Kỹ thuật cơ điện tử - CN cơ điện tử và hệ thống sản xuất thông minh - Lập trình hệ thống và chuyển đổi số		
53	DKC	7520201	Kỹ thuật điện		

TT	Mã trường	Mã ngành	Tên ngành, chuyên ngành	Tổ hợp xét tuyển	Thời gian học
			- Năng lượng tái tạo và quản lý năng lượng - Điện công nghiệp - Hệ thống điện thông minh		
54	DKC	7520207	Kỹ thuật điện tử - viễn thông - Thiết kế vi mạch - Công nghệ IoT và mạng truyền thông - Điện tử y sinh		
55	DKC	7520216	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa - Tự động hóa - IoT		
56	DKC	7580201	Kỹ thuật xây dựng - Xây dựng dân dụng và công nghiệp - Xây dựng công trình giao thông - Xây dựng công trình đường sắt - Ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng - BIM trong kỹ thuật xây dựng		
57	DKC	7580302	Quản lý xây dựng - Quản lý dự án xây dựng - Tài chính trong xây dựng - BIM trong quản lý xây dựng		
58	DKC	7720201	Dược học - Sản xuất và phát triển thuốc - Dược lâm sàng, Quản lý và cung ứng thuốc	Toán, Hóa, Anh Toán, Hóa, Sinh Toán, Hóa, Lý Toán, Văn, Sinh	4,5 năm
59	DKC	7720301	Điều dưỡng		3,5 năm
60	DKC	7720601	Kỹ thuật xét nghiệm y học		4,5 năm
61	DKC	7640101	Thú y - Bác sĩ thú y - Bệnh học thú y - Công nghệ thú y - Chăm sóc thẩm mỹ thú cưng		

5. Học bổng HUTECH

Nhân dịp kỷ niệm 30 năm thành lập Trường Đại học Công nghệ TP.HCM, HUTECH xét tặng “Học bổng HUTECH” trị giá **25% học phí toàn khóa** cho tất cả các thí sinh đáp ứng một trong các hình thức xét học bổng, cụ thể như sau:

a) Xét học bổng đối với thí sinh có tổng điểm trung bình 03 môn của học kỳ 1 năm lớp 12 đạt từ 20 điểm trở lên:

- Thời gian đăng ký nhận học bổng: **15/01/2025 - 31/5/2025.**
- Thời gian công bố về hình thức xét học bổng: **01/2025.**

b) Xét học bổng đối với thí sinh có tổng điểm trung bình 03 môn của năm lớp 12 đạt từ 20 điểm trở lên:

- Thời gian đăng ký nhận học bổng: **01/6/2025 - 15/7/2025.**
- Thời gian công bố về hình thức xét học bổng: **20/5/2025.**

***Lưu ý:** thí sinh xét học bổng giai đoạn 01/6/2025 - 15/7/2025 có thể chọn một trong hai hình thức (tổng điểm trung bình 03 môn của học kỳ 1 năm lớp 12 hoặc tổng điểm trung bình 03 môn của năm lớp 12)

c) Xét học bổng đối với thí sinh có điểm thi THPT đạt từ 20 điểm trở lên:

- Thời gian đăng ký nhận học bổng: **16/7/2025 - 31/7/2025**
- Thời gian công bố về hình thức xét học bổng: **01/7/2025.**

***Lưu ý:** thí sinh xét học bổng giai đoạn 16/7/2025 - 31/7/2025 có thể chọn một trong ba hình thức (tổng điểm trung bình 03 môn của học kỳ 1 năm lớp 12 hoặc tổng điểm trung bình 03 môn của năm lớp 12 hoặc điểm thi THPT).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Các Sở Giáo dục và Đào tạo, các Trường THPT;
- Lưu: TT.TVTS, VPT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Nguyễn Quốc Anh